

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

VŨ THỊ QUỲNH ANH

**QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG PHÁT HÀNH VÀ PHỔ
BIẾN PHIM TẠI TRUNG TÂM PHÁT HÀNH PHIM
VA CHIẾU BÓNG TỈNH HẢI DƯƠNG**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ
QUẢN LÝ VĂN HÓA
Khóa 7 (2017-2019)**

Hà Nội, 2019

**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH TẠI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Phan Văn Tú

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ
tại trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương
Vào ngày 13 tháng 9 năm 2019

***Có thể tìm hiểu luận văn tại: Thư viện Trường ĐHSP Nghệ
thuật Trung ương***

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Có thể xem công tác phát hành và phổ biến phim chiếm một nửa hoạt động của ngành Điện ảnh, giữ vai trò to lớn trong việc phát triển nền Điện ảnh dân tộc, bởi nếu không có công tác này thì các tác phẩm Điện ảnh sản xuất ra có hay đến mấy cũng không đến được với người xem và không phát huy được tác dụng đối với xã hội.

Theo xu hướng phát triển chung của nền kinh tế nước ta hiện nay, hoạt động phát hành và phổ biến phim cũng phát triển theo quy luật thị trường, có cả mặt tiêu cực và tích cực.

Xây dựng chiến lược phát triển kinh tế của đất nước phải đồng thời với việc xây dựng chiến lược phát triển văn hóa, là quan điểm được thể hiện trong Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5, khóa VIII của Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam “Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội”. Điều này càng cần thiết hơn trong công cuộc đổi mới toàn diện của Việt Nam thực hiện tiến trình Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa nhằm thực hiện mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.

Sản phẩm điện ảnh trở thành di sản văn hóa hình ảnh động của các quốc gia và còn là tài sản tinh thần chung của quốc tế. Ở Việt Nam, điện ảnh góp phần vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và xây dựng Chủ nghĩa xã hội. Trong cơ chế cũ, điện ảnh được nhà nước thực hiện các chính sách ưu đãi đặc biệt, bao cấp từ khâu đào tạo, sản xuất đến phát hành, phổ biến phim. Cơ chế mới vận hành nền kinh tế đất nước tạo cơ hội và cả thách thức đối với điện ảnh Việt Nam.

Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng Tinh Hải Dương là đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Tinh Hải Dương. Trong những năm gần đây, với chức năng nhiệm vụ của mình Trung tâm đã thực hiện nghiệp vụ quản lý các hoạt động phát hành, phổ biến phim góp phần quan trọng vào xây dựng đời sống văn hóa tại Tinh Hải Dương. Trung tâm thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền phục vụ chính trị, xây dựng, tiến hành và giám sát việc thực hiện các hoạt động phát hành, phổ biến phim trên địa bàn toàn tỉnh. Bằng chuyên môn nghiệp vụ, Trung tâm đã làm cho điện ảnh thấm sâu vào toàn bộ đời sống và hoạt động xã hội, góp phần giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp trong quần chúng nhân dân.

Trong bối cảnh xã hội hiện nay, phim nước ngoài thịnh hành, rạp tư nhân phát triển, việc quản lý hoạt động phát hành, phổ biến phim là hết sức cần thiết, vì vậy tôi chọn đề tài “Quản lý hoạt động phát hành và phổ biến phim tại Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng tinh Hải Dương” làm đề tài luận văn của mình.

2. Tình hình nghiên cứu

Trong lĩnh vực điện ảnh, thời gian qua một số hội thảo chuyên ngành bàn về vấn đề làm thế nào để có phim hay; Vấn đề điện ảnh Việt Nam trong xu thế hội nhập... có liên quan đến hoạt động phát hành và phổ biến phim. Tác giả Vũ Ngọc Thanh (Viện Văn hóa - Thông tin) đã có đề tài nghiên cứu về Vấn đề Xã hội hóa hoạt động điện ảnh, đề tài nghiên cứu đã đề cập trực tiếp tới hoạt động phát hành và phổ biến phim.

Xuất phát từ đặc điểm của điện ảnh là một chuyên ngành hẹp, có tính đặc thù cao, cho đến nay, mặc dù đã có nhiều bài viết, công trình nghiên cứu về hoạt động phát hành và phổ biến phim, tuy nhiên, chưa có công trình khoa học chuyên biệt nào tập trung nghiên cứu sâu về quản lý hoạt động phát hành và phổ biến phim tại các Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng. Có thể khái quát về phương diện lý luận và thực tiễn, các công trình liên quan đến lĩnh vực và đề tài này như sau:

Một số bài viết như Vài suy nghĩ về mục tiêu, quan điểm phát triển điện ảnh thời kỳ 2001-2010 của Nguyễn Thị Hồng Thái năm 2001; Công tác chiếu phim lưu động phục vụ đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của Nguyễn Thị Hồng Thái năm 2003 [33]; Phát hành phim và chiếu bóng ở Thanh Hóa của Trịnh Xuân Hùng năm 2004; Mấy nét thực trạng phát hành phim hiện nay của Hiền Lương năm 2005; Điện ảnh Việt Nam trong đời sống xã hội của Nguyễn Thị Hồng Thái năm 2006;...

Luận án tiến sĩ, Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh với đề tài Nhu cầu điện ảnh của công chúng điện ảnh Việt Nam hiện nay, của tác giả Nguyễn Văn Thư (1993); Luận án tiến sĩ, Viện nghiên cứu Văn hóa, Nghệ với đề tài Vấn đề xã hội hóa hoạt động điện ảnh của tác giả Vũ Ngọc Thanh (2001); Luận văn thạc sĩ với đề tài Định hướng và những giải pháp phát triển điện ảnh Việt Nam thời kỳ 2001-2010 và Luận án tiến sĩ, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân với đề tài Giải pháp thu hút và sử dụng các nguồn vốn đầu tư phát triển điện ảnh Việt Nam đến năm 2010 của tác giả Nguyễn Thị Hồng Thái, và các bài viết của tác giả đăng trên tạp chí chuyên ngành đều đã đề cập tới việc phát triển điện ảnh, để thực hiện được quản lý phát hành và phổ biến phim thì ngoài nhân lực Trung tâm cần có cơ sở vật chất và nguồn ngân sách (gồm cả ngân sách nhà nước và xã hội hóa...). Các bài viết đều phân tích mặt ưu và hạn chế của các nguồn nhân lực trên và quan hệ của công chúng với điện ảnh hiện nay.

Có thể thấy, ngoài những bài viết còn ít các công trình nghiên cứu về quản lý hoạt động phát hành và phổ biến phim, một số luận văn cũng chỉ mới dừng lại nghiên cứu những vấn đề gắn với địa bàn, không gian cụ thể. Chưa có công trình nào nghiên cứu quản lý hoạt động phát hành và phổ biến phim tại Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng tỉnh Hải Dương hiện nay. Vì vậy, đề tài không trùng với các công trình đã công bố. Dù vậy, những đề tài nghiên cứu trên là cơ sở để luận văn kế thừa trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của đề tài.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Luận văn tập trung nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động phát hành, phổ biến phim tại Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng Hải Dương, đánh giá về những kết quả đạt được cũng như hạn chế của công tác này, từ đó đề xuất các giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động phát hành, phổ biến phim tại Trung tâm hiện nay.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nghiên cứu cơ sở lý luận về quản lý hoạt động phát hành và phổ biến phim;
- Nghiên cứu thực trạng quản lý trong hoạt động phát hành và phổ biến phim tại Trung tâm;
- Đề ra những giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý phát hành và phổ biến phim tại Trung tâm.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Công tác quản lý hoạt động phát hành và phổ biến phim tại Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng tỉnh Hải Dương.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Về không gian: Hoạt động phát hành, phổ biến phim tại Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng trên địa bàn tỉnh Hải Dương.
- Về thời gian: Nghiên cứu công tác quản lý hoạt động phát hành, phổ biến phim của Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng tỉnh Hải Dương cần một khoảng thời gian để so sánh, đánh giá. Chính vì vậy, tác giả lựa chọn thời gian nghiên cứu từ năm 2002 đến nay. Đây là thời gian UBND tỉnh đã quyết định chuyển Công ty Chiếu bóng từ doanh nghiệp thành đơn vị sự nghiệp có thu với tên gọi mới là Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng tỉnh Hải Dương.

- Vấn đề nghiên cứu: Nghiên cứu về thực trạng công tác quản lý hoạt động phát hành, phổ biến phim của Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng tỉnh Hải Dương. Ngoài ra, luận văn mở rộng nghiên cứu hoạt động của các Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng các tỉnh, thành phố để tham khảo, làm rõ mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu.

5. Phương pháp nghiên cứu

Các phương pháp nghiên cứu được sử dụng trong luận văn:

- Phương pháp nghiên cứu tài liệu: Thu thập các nguồn tài liệu (sách, báo, luận văn, luận án, các số liệu thống kê và báo cáo...) để có nguồn tài liệu khái quát, nghiên cứu các văn bản liên quan đến hoạt động phát hành, phổ biến phim ở Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng;

- Phương pháp tổng hợp, hệ thống và phân tích: Trên cơ sở các tài liệu thu thập được tác giả tổng hợp sắp xếp lại theo hệ thống các nguồn tài liệu nghiên cứu có liên quan để đưa vào luận văn và thực tiễn quản lý hoạt động phát hành và phổ biến phim để phân tích, đánh giá thực trạng quản lý hoạt động phát hành, phổ biến phim. Trên cơ sở này đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động này trong thời gian tới;

- Phương pháp khảo sát điền dã: Bằng cách hình thức quan sát, phỏng vấn, quay phim, ghi hình giúp tác giả có được những tài liệu thực tế, những kinh nghiệm, những mô hình, kiểm nghiệm so sánh để làm sáng tỏ các vấn đề nghiên cứu;

Trong quá trình thực hiện luận văn, tác giả nghiên cứu và giải quyết các vấn đề theo hướng tiếp cận liên ngành kinh tế, văn hóa.

6. Những đóng góp của luận văn

Về lý luận: Luận văn góp phần nhận thức rõ hơn về vai trò quản lý Nhà nước trong hoạt động phát hành, phổ biến phim tại các Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng

Về thực tiễn: Luận văn cung cấp các cứ liệu cụ thể nhằm góp phần vào việc tổng kết kinh nghiệm về quản lý hoạt động phát hành, phổ biến phim tại Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng hiện nay; đồng thời xem xét tính khả thi, khả năng vận dụng, điều chỉnh các văn bản nhà nước đối với quản lý hoạt động phát hành, phổ biến phim ở các Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng.

7. Bố cục của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, Luận văn gồm có 3 chương:

Chương 1: Khái quát về quản lý phát hành, phổ biến phim và Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng Hải Dương

Chương 2: Thực trạng quản lý hoạt động phát hành và phổ biến phim tại Trung tâm

Chương 3: Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý phát hành và phổ biến phim tại Trung tâm.

Chương 1

KHÁI QUÁT VỀ PHÁT HÀNH, PHỔ BIẾN PHIM VÀ TRUNG TÂM PHÁT HÀNH PHIM VÀ CHIẾU BÓNG HẢI DƯƠNG

1.1. Một số khái niệm

1.1.1. Điện ảnh (Phim)

Theo Điều 4 Luật Điện ảnh

Điện ảnh là loại hình nghệ thuật tổng hợp thể hiện bằng hình ảnh động, kết hợp với âm thanh, được ghi trên vật liệu phim nhựa, bằng từ, đĩa từ và các vật liệu ghi hình khác để phổ biến đến công chúng thông qua các phương tiện kỹ thuật.

Tác phẩm điện ảnh là sản phẩm nghệ thuật được biểu hiện bằng hình ảnh động kết hợp với âm thanh và các phương tiện khác theo nguyên tắc của ngôn ngữ điện ảnh.

Phim cũng là một tác phẩm điện ảnh, nó bao gồm: Phim truyện, phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình [23, tr.2].

1.1.2. Phát hành và phổ biến phim

1.1.2.1. Phát hành phim

Theo Điều 4 Luật Điện ảnh “Phát hành phim là quá trình lưu thông phim thông qua hình thức bán, cho thuê, xuất khẩu, nhập khẩu”.

1.1.2.2. Phổ biến phim

Theo Điều 4 Luật Điện ảnh “Phổ biến phim là quá trình đưa phim đến công chúng thông qua chiếu phim, phát sóng trên truyền hình, đưa lên mạng Internet và phương tiện nghe nhìn khác”.

1.1.3. Quản lý, Quản lý Nhà nước về văn hóa

1.1.3.1. Quản lý

Quản lý là một khái niệm có nội hàm rất rộng, do vậy ở mỗi góc độ, mỗi lĩnh vực nghiên cứu người ta có thể đưa ra những khái niệm khác nhau về quản lý. Tuy nhiên, hoạt động quản lý chỉ được hình thành trên cơ sở đã có sự phân công lao động của xã hội và cả từ sự vận động của toàn bộ cơ cấu sản xuất. Vì vậy, nó phải được xem xét một cách tổng thể và phải gắn với hệ thống của cơ cấu ấy. Quản lý là một sự điều tiết cao, mang tính xã hội. Nó luôn là một hoạt động có hướng đích giữa chủ thể quản lý đối với khách thể quản lý, khiến các hoạt động trong xã hội phải tự giác tuân thủ đi đúng theo những đường hướng mà Đảng và Nhà nước lãnh đạo vạch ra. Qua những khái niệm trên chúng ta có thể hiểu: Quản lý là sự tác động có tổ chức, có hướng đích của chủ thể quản lý lên đối tượng và khách thể quản lý nhằm sử dụng có hiệu quả nhất các nguồn lực, các thời cơ của tổ chức để đạt mục tiêu đề ra trong điều kiện môi trường luôn biến động.

1.1.3.2. Quản lý Nhà nước về văn hóa

Quản lý Nhà nước về văn hóa là sử dụng quyền lực của Nhà nước để điều chỉnh các quan hệ xã hội và hành vi hoạt động của con người khi tham gia vào các hoạt động văn hóa

1.1.4. Quản lý hoạt động phát hành, phổ biến phim

Quản lý hoạt động phát hành, phổ biến phim là tái hiện và duy trì sức sống cho loại hình nghệ thuật thứ 7 này theo định hướng của các cơ quan chủ quản, đồng thời tiếp thu những thành tựu khoa học kỹ thuật để nâng cao chất lượng nghệ thuật, đáp ứng thị hiếu thẩm mỹ của quần chúng nhân dân.

1.2. Văn bản pháp lý về quản lý phát hành, phổ biến phim

1.2.1. Văn bản của Trung ương

1.2.1.1. Văn bản định hướng của Đảng

Công tác quản lý Nhà nước về văn hóa là đưa các hoạt động diễn ra đúng với đường lối văn hóa của Đảng.

Đề cương văn hóa Việt Nam do Tổng bí thư Trường Chinh soạn thảo năm 1943; Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII), số 03-NQ/TW, ngày 16 tháng 7 năm 1998, về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc; Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 9/6/2014 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN; Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

1.2.1.2. Văn bản quản lý của Nhà nước

Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập (gọi tắt là đơn vị sự nghiệp) do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập; Luật điện ảnh ban hành ngày 26/1/2006 kỳ họp thứ 9 của Quốc hội khóa XI với những vấn đề cơ bản về chính sách phát triển; Quyết định số 581/QĐ-TTg ngày 6/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020; Nghị định 103/2009/NĐ-CP ngày 6/11/2009 của Chính phủ về ban hành Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng; Thông tư số 14/2012/TT-BVHTTDL ngày 26/2/2010 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2010/NĐ-CP ngày 8/5/2012 của Chính phủ về quy định vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập, phương pháp xác định vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, đề án việc làm; điều khoản thi hành; Quyết định số 2164/QĐ-TTg, ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế Văn hóa - Thể thao cơ sở giai đoạn 2013-2020, định hướng đến năm 2030; Thông tư 08/2015/TT-BVHTTDL ngày 23/10/2015, của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về quy định hoạt động của đội chiếu phim lưu động thuộc Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng hoặc Trung tâm Điện ảnh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

1.2.2. Văn bản quản lý của địa phương

Quyết định số 2115/QĐ-UBND ngày 13/6/2006 của UBND tỉnh Hải Dương, quy định về quản lý công tác tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh; Quyết định số 995/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2008 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển sự nghiệp văn hóa - thông tin tỉnh Hải Dương đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020; Quyết định số 3603/QĐ-UBND ngày 9/10/2008 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt đề cương và dự toán kinh phí xây dựng Quy hoạch hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao và du lịch Hải Dương đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020; Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 11/9/2017 của UBND tỉnh Hải Dương về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án số 03-ĐA/TU ngày 28/4/2017 của Tỉnh ủy Hải Dương về sắp xếp lại tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh giai đoạn 2016 - 2021. Nội dung kế hoạch thực hiện theo Nghị quyết số 18,19, Hội nghị lần thứ 6 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

1.3. Nội dung quản lý Nhà nước về phát hành, phổ biến phim

1.3.1. Quy định về quản lý hoạt động phát hành và phổ biến phim theo Luật điện ảnh

Các tổ chức, cá nhân để được thực hiện hoạt động phát hành và phổ biến phim thì phải có Giấy phép phát hành và phổ biến phim.

1.3.2. Nội dung quản lý hoạt động phát hành, phổ biến phim ở Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng

Hoạt động phát hành, phổ biến phim là một lĩnh vực quan trọng trong hoạt động điện ảnh. Chỉ thông qua hoạt động phát hành, phổ biến phim, phim mới được lưu hành và đến được với khán giả. Nói cách khác, phim đã được phép sản xuất có phát hành được chức năng chính trị - tư tưởng, thẩm mỹ, giáo dục và khai thác được giá trị kinh tế thương mại của một tác phẩm điện ảnh hay không phụ thuộc rất lớn vào hoạt động phát hành, phổ biến phim. Như vậy, có thể nói sản xuất phim là điều kiện cần còn phổ biến phim là điều kiện đủ để phim thực hiện được các vai trò kinh tế - chính trị - xã hội của mình.

Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng là tổ chức đủ điều kiện luật định tham gia vào hoạt động phát hành, phổ biến phim. Phát hành phim thực chất là việc đưa phim vào thị trường tiêu thụ thông qua việc mua bán hoặc cho thuê, từ đó phim đến được với khán giả. Phổ biến phim là hoạt động được thực hiện với tính chất chuyên nghiệp, thể hiện rõ mục tiêu công ích hay kinh doanh. Hoạt động phổ biến phim bao gồm cơ sở chiếu phim lưu động và cơ sở chiếu phim cố định.

1.4. Trung tâm Phát hành Phim và Chiếu bóng tỉnh Hải Dương

1.4.1. Quá trình hình thành và phát triển của Trung tâm

Nói về đặc trưng của Điện ảnh cách mạng Việt Nam, có thể khẳng định là hiếm có nền điện ảnh nào khác trên thế giới có thể bám sát từng bước đi, thậm chí ở trong lòng mọi sự kiện lịch sử của dân tộc như vậy.

Nhìn lại chặng đường 66 năm xây dựng, trưởng thành, trải qua nhiều thăng trầm, tuy còn nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, về áp lực hội nhập trong tình hình mới, Điện ảnh Hải Dương đang từng bước hoàn thiện, tiếp tục phấn đấu để xây dựng ngành ngày càng lớn mạnh, theo kịp đà phát triển chung của Điện ảnh nước nhà, từng bước xây dựng “Nền Điện ảnh Việt Nam dân tộc, hiện đại và nhân văn”, đưa điện ảnh trở thành một ngành kinh tế có đủ sức mạnh cạnh tranh để hội nhập và phát triển.

1.4.2. Chức năng và nhiệm vụ của Trung tâm

1.4.2.1. Chức năng

Trung tâm phát hành phim và chiếu bóng là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động, trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, có chức năng tổ chức các hoạt động chiếu phim; in nhân, phát hành phim, băng, đĩa hình, đĩa nhạc và các hoạt động điện ảnh khác phục vụ nhân dân trong tỉnh theo quy định;

Trung tâm phát hành phim và chiếu bóng có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đồng thời chịu sự kiểm tra, giám sát về chuyên môn của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

1.4.2.2. Nhiệm vụ

Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của Trung tâm, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

Tổ chức chiếu phim tại rạp, chiếu phim lưu động, chiếu phim trong trường học theo kế hoạch được giao và theo sự chỉ đạo của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Cục Điện ảnh;

Tổ chức lồng ghép trong hoạt động phát hành, chiếu phim để tuyên truyền, cổ động các chủ trương, chính sách, pháp luật nhà nước và đưa thông tin đến cơ sở;

Tổ chức các dịch vụ cung ứng, sửa chữa trang thiết bị chuyên ngành; dịch vụ kỹ xảo điện ảnh và các dịch vụ tại Rạp;

Khai thác phim, băng, đĩa hình, đĩa nhạc phục vụ cho hoạt động chiếu phim tại Rạp và các đội chiếu bóng lưu động; tổ chức in nhân phát hành phim, băng, đĩa hình, đĩa nhạc phục vụ nhân dân trong tỉnh theo quy định pháp luật;

Tổ chức sản xuất băng, đĩa hình, đĩa nhạc và phối hợp với các tổ chức, cá nhân sản xuất, phổ biến các thể loại phim theo quy định pháp luật;

Tham gia Hội đồng thẩm định kịch bản văn học, duyệt phim, băng, đĩa hình, đĩa nhạc khi được Giám đốc Sở giao;

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về hoạt động của Trung tâm với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan liên quan theo quy định;

Quản lý về tổ chức, biên chế, cán bộ, viên chức và người lao động; quản lý về tài sản, tài chính của Trung tâm theo quy định của Nhà nước và của tỉnh;

Thực hiện các nhiệm vụ khác do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

1.4.3. Vai trò của công tác quản lý đối với hoạt động phát hành, phổ biến phim tại Trung tâm

Hưởng thụ tác phẩm Điện ảnh là một dạng sinh hoạt văn hóa có tính cộng đồng cao, nhất là thế hệ trẻ - một lực lượng khán giả chiếm tỉ lệ lớn nhất của Điện ảnh. Đem tác phẩm Điện ảnh đến cho người xem cũng chính là quá trình Điện ảnh tạo nên công chúng của mình. Điện ảnh không chỉ thỏa mãn nhu cầu giải trí lành mạnh, nhu cầu thưởng thức các tác phẩm văn hóa, nghệ thuật, nhu cầu thẩm mỹ mà còn góp phần bồi dưỡng những tình cảm cao đẹp, những phẩm chất cao đẹp, nâng cao sự hiểu biết của con người.

Đối với hoạt động điện ảnh cả nước nói chung, điện ảnh Hải Dương nói riêng, nhìn lại chặng đường dài lịch sử đi qua, chúng ta thấy bất kỳ trong hoàn cảnh nào, dù thuận lợi cũng như khó khăn, những người làm công tác chiếu bóng - hoạt động điện ảnh cũng thường xuất hiện ở những vị trí xung kích, gần cơ sở, gần dân, một thời câu của miệng “Đâu có dân, đó có chiếu bóng” là khẩu hiệu mệnh lệnh của Điện ảnh.

Tiểu kết

Quản lý hoạt động phát hành, phổ biến phim có vai trò quan trọng trong việc thực hiện tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của Đảng và Nhà nước. Công tác quản lý hoạt động phát hành và phổ biến phim cơ sở thực chất là quá trình tác động, điều chỉnh bằng quyền lực nhà nước thông qua luật điện ảnh trong đời sống xã hội của người dân, đòi hỏi những nội dung, phương pháp, chính sách đồng bộ, ứng dụng linh hoạt vào từng điều kiện cụ thể thực tế của hoạt động phát hành và phổ biến phim diễn ra trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Chương 2

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG PHÁT HÀNH VÀ PHỔ BIẾN PHIM TẠI TRUNG TÂM

2.1. Chủ thể quản lý

2.1.1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trong phạm vi cả nước; quản lý nhà nước các dịch vụ công trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

2.1.2. Cục điện ảnh

Cục Điện ảnh là tổ chức thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước về điện ảnh; được Bộ trưởng giao trách nhiệm chỉ đạo và hướng dẫn hoạt động phát triển sự nghiệp điện ảnh trong cả nước theo đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2.1.3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hải Dương

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hải Dương là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thực hiện chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND ngày 24/3/2017 của UBND tỉnh Hải Dương. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo ở địa phương theo quy định của pháp luật; các dịch vụ công thuộc lĩnh vực quản lý của Sở và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công hoặc ủy quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

2.1.4. Trung tâm Phát hành Phim và Chiếu bóng Hải Dương

Cơ cấu tổ chức của Trung tâm gồm: Lãnh đạo Trung tâm: Giám đốc và Phó giám đốc. Các phòng chuyên môn gồm: Phòng Hành chính - Tổng hợp, Phòng Nghiệp vụ và 3 đội chiếu phim lưu động.

2.1.5. Cơ chế phối hợp hoạt động quản lý giữa các chủ thể và các lực lượng phối kết hợp

2.1.5.1. Cơ chế phối hợp hoạt động quản lý giữa các chủ thể

Cơ chế quản lý ở Việt Nam hiện nay thực hiện theo mô hình tập trung điều hành từ Trung ương đến địa phương. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan của Chính phủ chịu trách nhiệm thống nhất quản lý nhà nước về điện ảnh trên phạm vi cả nước.

2.1.5.2. Các lực lượng phối kết hợp

Các lực lượng phối kết hợp tham gia quản lý hoạt động phát hành, phổ biến phim được huy động có nhiệm vụ giúp cho hoạt động được tổ chức thành công theo kế hoạch, kịch bản và đúng quy định của Đảng, Nhà nước và cơ quan chuyên môn.

2.2. Hoạt động phát hành, phổ biến phim ở Trung tâm

2.2.1. Hoạt động phát hành phim

Phòng Nghiệp vụ thuộc Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng là chủ thể trực tiếp chịu trách nhiệm với hoạt động phát hành phim tại Trung tâm.

2.2.2. Hoạt động phổ biến phim

Các đội chiếu phim lưu động thuộc Trung tâm là chủ thể trực tiếp chịu trách nhiệm với hoạt động phổ biến phim tại Trung tâm.

2.3. Các nguồn lực quản lý của Trung tâm

2.3.1. Đội ngũ cán bộ quản lý

Nguồn nhân lực quản lý văn hóa ở Hải Dương nói chung và ở Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng nói riêng cũng vậy, vẫn còn nhiều hạn chế. Lực lượng cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về dịch vụ văn hóa, giải trí từ cấp tỉnh đến cơ sở còn mỏng lại kiêm nhiệm nhiều công việc khác nhau, một số chưa có trình độ chuyên môn đúng chuyên ngành nên công tác quản lý, giải quyết những khó khăn, vướng mắc này còn hạn chế. Thực tế, một số cán bộ viên chức của Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng có độ tuổi cao, có sức ỳ lớn, có tư tưởng thoái trào, sắp nghỉ hưu; một số cán bộ trẻ đã tốt nghiệp đại học, nhưng trình độ chuyên môn trái ngành nên kỹ năng, phương pháp nghiên cứu và tổ chức các hoạt động phát hành và phổ biến phim còn yếu, không có khả năng nghiên cứu thực tiễn, nhưng chưa thường xuyên tự học tập, nghiên cứu để nâng cao trình độ về mọi mặt, đặc biệt là công nghệ thông tin, thiếu năng động sáng tạo, còn thụ động trong công việc.

2.3.2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

Cơ sở vật chất: Trung tâm có trụ sở làm việc tại số 28 Đại lộ Hồ Chí Minh, Thành phố Hải Dương. Trung tâm hiện đang sử dụng 5 phòng làm việc, diện tích mỗi phòng khoảng 20m² bao gồm một phòng Giám đốc, một phòng Phó Giám đốc, một phòng Hành chính - Tổng hợp, một phòng Kế toán và một phòng Nghiệp vụ. Một phòng vừa là nơi đón tiếp khách, giao dịch và cũng là phòng họp với diện tích khoảng 30m².

Trang thiết bị: Trung tâm hiện có 6 máy tính có nối mạng phục vụ công tác soạn thảo văn bản, làm công tác nghiệp vụ và cập nhật thông tin. Thiết bị kỹ thuật phục vụ chiếu phim lưu động gồm: 3 máy chiếu phim Full HD, 3 đầu đọc Media, 6 mic cầm tay, 3 màn chiếu, 6 loa thùng, 3 loa nén, 3 âm ly nhưng không đồng bộ, công suất thấp, tất cả đều đã cũ.

2.3.3. Nguồn tài chính

Hàng năm, Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng tỉnh Hải Dương xây dựng kế hoạch hoạt động trên cơ sở nhiệm vụ và số buổi chiếu được giao để lập dự toán ngân sách trình Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký duyệt.

Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hải Dương xét duyệt kế hoạch hoạt động, dự toán ngân sách, mức cấp kinh phí, sau đó thông báo và cấp thẳng kinh phí vào tài khoản của Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng. Phòng Kế hoạch - Tài chính và các phòng ban liên quan có nhiệm vụ hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện đúng các chế độ tài chính hiện hành của Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng

2.4. Nội dung quản lý hoạt động phát hành và phổ biến phim ở Trung tâm

2.4.1. Triển khai và ban hành các văn bản quản lý

Hàng năm, Trung tâm đều tham mưu xây dựng và ban hành các văn bản tổ chức và quản lý các hoạt động phát hành và phổ biến phim, tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, xã hội của đất nước và địa phương. Trong năm 2018, Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng tỉnh Hải Dương đã tham mưu xây dựng và ban hành 05 Kế hoạch; 05 Thông báo; 05 Báo cáo và 20 văn bản khác. Xây dựng Kế hoạch số 24/KH-PHP, ngày 26/01/2018 Tổ chức Đợt phim Kỷ niệm 88 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2018) và mừng Xuân Mậu Tuất 2018; Kế hoạch số 44/KH-PHP ngày 07/3/2018 Tổ chức Tuần phim Kỷ niệm 65 năm Ngày Bác Hồ ký sắc lệnh Thành lập ngành Điện ảnh cách mạng Việt Nam (15/3/1953-15/3/2018); Kế hoạch số 71/KH-PHP ngày 23/4/2018 Tổ chức Đợt phim Kỷ niệm các ngày lễ lớn 30/4, 01/5, 07/5, 19/5 năm 2018; Kế hoạch số 109/KH-PHP ngày 11/7/2018 Tổ chức Tuần phim Kỷ niệm 71 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/1947-27/7/2018); Kế hoạch số 123/KH-PHP, ngày 16/8/2018 Tổ chức Đợt phim Kỷ niệm 73 năm cách mạng Tháng Tám (19/8/1945-19/8/2018) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam...

Ngoài những văn bản quản lý của các cấp lãnh đạo Trung ương, của tỉnh và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về quản lý các hoạt động điện ảnh, Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng tỉnh Hải Dương đã chủ động, vận dụng thực tế trong việc xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, và ban hành các văn bản theo thẩm quyền như: Quy chế hoạt động của Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng, nội quy, quy định của cơ quan... để phù hợp với thực tiễn hoạt động của đơn vị. Nhiệm vụ của người có liên quan tới văn bản phải có trách nhiệm với công việc được giao, thực hiện đúng theo quy trình không để xảy ra sai sót. Hàng năm, Trung tâm đều tiến hành rà soát, điều chỉnh văn bản theo thực tế hoạt động của đơn vị, có sự tham gia góp ý kiến của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh và các viên chức của Trung tâm nhằm đảm bảo tính dân chủ, hợp lý thống nhất trong nội bộ cơ quan.

2.4.2. Tổ chức hoạt động phát hành và phổ biến phim tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị

Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng xây dựng kế hoạch hoạt động chiếu phim lưu động tuyên truyền nhiệm vụ chính trị kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm và chiếu phim phục vụ nhân dân các khu vực trên địa bàn tỉnh, với số buổi chiếu được giao/năm là 600 buổi gồm 2 thành phố và 10 huyện với 265 xã phường, thị trấn (khoảng 1303 thôn, làng, khu dân cư). Khu vực miền núi: Gồm 30 xã, thị trấn; Số buổi chiếu thực hiện: 120 buổi=4 buổi/xã. Trong đó thành phố Chí Linh có 12 xã, phường (91 thôn, KDC) với số buổi chiếu phục vụ là 60 buổi. Huyện Kinh Môn có 18 xã, thị trấn (79 thôn, KDC) với số buổi chiếu phục vụ là 60 buổi. Khu vực các xã, phường vùng sâu, xa tại các huyện, thành phố là 98 xã, phường (447 thôn, KDC). Số buổi chiếu thực hiện 263 buổi (~ 2.7 buổi/xã). Khu vực các xã, phường và vùng nông thôn khác là 137 xã, phường, thị trấn (708 thôn, KDC). Số buổi chiếu thực hiện là 217 buổi (~ 1,6 buổi chiếu/xã).

Phân công địa bàn phục vụ và số buổi chiếu cho các đội chiếu phim lưu động: Đội chiếu bóng số 1 thực hiện 200 buổi chiếu tại các huyện: Cẩm Giàng (39 buổi), Kinh Môn (70 buổi), Kim Thành (48 buổi), Thanh Miện (43 buổi); Đội chiếu bóng số 2 thực hiện 200 buổi chiếu tại các huyện, thành phố: Chí Linh (70 buổi), Tứ Kỳ (50 buổi), Bình Giang (40 buổi), Nam Sách (40 buổi); Đội chiếu bóng số 3 thực hiện 200 buổi chiếu tại các huyện, thành phố: Hải Dương (30 buổi), Thanh Hà (50 buổi), Ninh Giang (65 buổi), Gia Lộc (55 buổi).

2.4.3. Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động phát hành và phổ biến phim

Mỗi huyện, thành phố được kiểm tra một lần tại điểm chiếu phim do đoàn kiểm tra lựa chọn. Kiểm tra công tác triển khai buổi chiếu; nội dung, chất lượng, công tác tuyên truyền, chất lượng buổi chiếu phim (nội dung phim, chất lượng hình ảnh, âm thanh, lượng người xem...). Kiểm tra, giám sát việc sử dụng tiết kiệm xăng xe, điện nước, văn phòng phẩm cho hoạt động chiếu phim lưu động. Trong quá trình kiểm tra, nếu phát hiện những điểm cần lưu ý, trong trường hợp cần thiết, đoàn có ý kiến chỉ đạo để đội chiếu phim rút kinh nghiệm, chỉnh sửa cho phù hợp. Đối tượng gặp gỡ là các thành viên đội chiếu phim, cán bộ địa phương và người xem phim

2.4.4. Công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật

Hàng năm, Trung tâm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiểm tra, đánh giá kết quả công tác quản lý, tổ chức các hoạt động phát hành, phổ biến phim tại Trung tâm. Công tác kiểm tra, đánh giá được thực hiện sau mỗi đợt tổ chức các hoạt động phát hành, phổ biến phim tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị lớn của đất nước và của tỉnh. Lãnh đạo cơ quan luôn nhận thức đúng về vị trí, vai trò của công tác thi đua khen thưởng, khen thưởng kịp thời cho các cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ được giao bằng hình thức hợp lý, đây là động lực để cho các cán bộ phấn đấu xây dựng làm hết khả năng của mình cống hiến cho cơ quan.

2.5. Đánh giá chung

2.5.1. Kết quả

Công tác quản lý các hoạt động phát hành, phổ biến phim ở Trung tâm đã được cụ thể hóa và có sự chỉ đạo phối hợp thực hiện để đạt được những kết quả bước đầu. Dù chưa thể lượng hóa được những số liệu cụ thể về tất cả các hoạt động phát hành và phổ biến phim của Trung tâm từ khi thành lập đến nay, nhưng với sự cố gắng phấn đấu của cán bộ nhân viên Trung tâm, sự chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Hải Dương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hải Dương và các cơ quan, đơn vị liên quan, sự ủng hộ của các cấp cơ sở, nhân dân trong tỉnh đã thực hiện tốt quy chế làm việc của cơ quan, tổ chức, chỉ đạo các hoạt động phát hành và phổ biến phim theo chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng.

2.5.2. Hạn chế

Hải Dương có tốc độ chuyển dịch cơ cấu kinh tế cao, cơ sở hạ tầng ngày càng phát triển, đồng bộ, vì thế có nhiều điều kiện phát triển vì vậy nhu cầu hưởng thụ các tác phẩm điện ảnh thông qua hoạt động phát hành, phổ biến phim (chủ yếu qua công tác chiếu phim lưu động) của Trung tâm ngày càng giảm. Bên cạnh những kết quả đạt được, Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng tỉnh cũng cần phải nhìn nhận rất nhiều mặt còn hạn chế, tồn tại trong quá trình quản lý hoạt động phát hành, phổ biến phim cần khắc phục.

Tiểu kết

Những năm gần đây, hoạt động phát hành, phổ biến phim tại Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng Hải Dương đã có nhiều cố gắng để giữ gìn, khôi phục và nâng cao. Chương 2 đã khẳng định vai trò định hướng của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Cục điện ảnh đối với trách nhiệm trực tiếp thực hiện công tác phát hành, phổ biến phim tại Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng tỉnh Hải Dương thông qua Phòng Nghiệp vụ và 3 đội chiếu phim lưu động. Bên cạnh đó, đã đưa ra nhận định về những hạn chế có tác động đến công tác quản lý hoạt động phát hành và phổ biến phim. Đó là khó khăn trong việc vận dụng những chủ trương, chính sách vào thực tiễn hoạt động, hạn chế trong phương pháp tiếp cận công chúng của Trung tâm.

Chương 3

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ PHÁT HÀNH VÀ PHỔ BIẾN PHIM TẠI TRUNG TÂM

3.1. Những yếu tố tác động đến quản lý hoạt động phát hành và phổ biến phim

3.1.1. Những tác động tích cực

Trong bối cảnh Việt Nam hiện nay, khi nhu cầu về sinh hoạt vật chất dần được đáp ứng tốt thì nhu cầu về đời sống tinh thần đương nhiên sẽ phải được nâng cao. Thực tiễn những năm đổi mới cho thấy, việc xây dựng thiết chế văn hóa là một nhu cầu tự thân của nhân dân. Bởi vì, thiết chế văn hóa trước hết là để phục vụ dân, đáp ứng nhu cầu văn hóa của nhân dân, sau nữa là thông qua thiết chế văn hóa, chính quyền cơ sở đưa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước vào dân. Chỉ có thiết chế văn hóa của Nhà nước và của tập thể mới tạo nhiều cơ hội cho người dân đến tham gia sáng tạo và hưởng thụ văn hóa.

3.1.2. Những tác động tiêu cực

Tỉnh Hải Dương là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học... ở Đồng bằng Bắc Bộ. Đặc biệt, trong giai đoạn phát triển hiện nay, tỉnh Hải Dương được chính phủ xác định nằm trong vùng trọng điểm phía Bắc và vùng kinh tế thủ đô Hà Nội. Chính vì vậy, trong quá trình hội nhập kinh tế, mở rộng giao lưu, hợp tác về văn hóa, sự tác động của tư tưởng, của văn hóa, của lối sống phương tây đã có những ảnh hưởng trực tiếp, liên tục vào đời sống văn hóa của tỉnh.

3.2. Quan điểm, định hướng và nhiệm vụ

3.2.1. Quan điểm cho quản lý hoạt động phát hành, phổ biến phim tại Trung tâm thời gian tới

3.2.1.1. Quan điểm chung của Đảng, Nhà nước

Trong quá trình đổi mới đất nước, Đảng, Nhà nước ta đã quan tâm xây dựng các thiết chế văn hóa. Đặc biệt, Đảng ta đã có các chủ trương, quyết sách lớn để các cấp ủy chỉ đạo phát triển, pháp huy tác dụng của hệ thống thiết chế văn hóa. Quốc hội Việt Nam đã thông qua các bộ luật quan trọng tạo hành lang pháp lý cho huy động các nguồn lực xây dựng thiết chế văn hóa. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của cơ quan Nhà nước ở các cấp, phát huy vai trò của các đoàn thể chính trị - xã hội và của nhân dân trong việc xây dựng đời sống văn hóa; nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các thiết chế hiện có; thực hiện chủ trương “Nhà nước và nhân dân cùng làm” và xã hội hóa các hoạt động văn hóa; xây dựng và hoàn thiện các thiết chế văn hóa ở cơ sở như nhà văn hóa, thư viện, trạm phát thanh, truyền hình, trạm bưu điện văn hóa, sân chơi, sân thể thao, Trung tâm văn hóa giải trí cho thanh, thiếu niên... Đội ngũ quản lý văn hóa ở các cấp thực hiện nghiêm túc các văn bản luật pháp về văn hóa, thông tin mà Nhà nước đã ban hành.

3.2.2. Định hướng nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động phát hành, phổ biến phim

3.2.2.1. Tuân thủ các văn bản pháp lý

Đó là vận dụng tốt các văn bản pháp lý về quản lý hoạt động phát hành, phổ biến phim của Trung ương, thực hiện nghiêm các hướng dẫn, quy định về tổ chức và quản lý hoạt động phát hành, phổ biến phim. Bên cạnh đó thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh Hải Dương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về quản lý, tổ chức hoạt động phát hành, phổ biến phim. Quản lý hoạt động phát hành, phổ biến phim đảm bảo đi đúng đường lối, quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, cũng như của địa phương. Tuy nhiên, việc tiếp thu cần song hành với việc nghiên cứu tình hình thực tiễn để vận dụng có hiệu quả đối với từng hoạt động phát hành, phổ biến phim; Cần tránh việc vận dụng các văn bản quản lý một cách máy móc, tùy tiện hoặc vì mục đích nào đó mà sai phạm.

3.2.2.2. Quản lý chú trọng thực tiễn

Trên tinh thần tiếp thu chỉ đạo của Trung ương về quản lý hoạt động phát hành, phổ biến phim, cần nghiên cứu kỹ thực tiễn để áp dụng cho phù hợp vì từ thực tiễn cho thấy các hoạt động quản lý phức tạp hơn nhiều so với nội dung trong các văn bản quy định.

3.2.2.3. Định hướng nâng cao hiệu quả hoạt động phát hành, phổ biến phim

Để nâng cao hiệu quả hoạt động phát hành, phổ biến phim của Trung tâm phát hành phim và Chiếu bóng cần quan tâm một số định hướng lớn như sau:

Hoàn thiện chính sách vĩ mô và vi mô cho hệ thống pháp lý cũng như xây dựng quy chế nội bộ thật cụ thể cho phòng Nghiệp vụ và các Đội chiếu phim lưu động;

Xây dựng cơ chế tài chính để đảm bảo cho các hoạt động như quảng cáo, in giấy mời, băng zon phục vụ đợt phim và khai mạc đợt phim;

Kiên toàn bộ máy tổ chức hoạt động phát hành, phổ biến phim, đặc biệt là bổ sung những cán bộ chuyên trách có năng lực để thực hiện các hoạt động tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước;

Xây dựng và thực hiện chiến lược tổ chức hoạt động và quảng cáo một cách sáng tạo, chú trọng đến chất lượng và nội dung phim;

Đẩy mạnh quan hệ hợp tác, chủ động tìm kiếm và xây dựng các mối quan hệ hợp tác đồng thời ưu tiên xây dựng và phát triển mối quan hệ và hợp tác với các tổ chức chính trị - xã hội, trường học nhằm đa dạng hóa khán giả cho các hoạt động phổ biến phim.

3.2.3. Nhiệm vụ

Từ những quan điểm, định hướng của Đảng và Nhà nước cũng như của tỉnh về phát triển văn hóa nói chung và các thiết chế văn hóa nói riêng, hoạt động của Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng tỉnh Hải Dương cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ: Phải chú trọng quản lý các hoạt động phát hành, phổ biến phim hướng vào thực hiện Nghị quyết của Trung ương và địa phương.

3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý

3.3.1. *Kiến toàn bộ máy quản lý hoạt động phát hành và phổ biến phim*

3.3.1.1. *Nguồn nhân lực quản lý hoạt động phát hành, phổ biến phim*

Có thể thấy, yếu tố con người vẫn mang tính quyết định cho sự hiệu quả của các thiết chế văn hóa tại cộng đồng, người ta vẫn thường nói “cán bộ nào phong trào ấy”. Việc chưa hiệu quả trong hoạt động của Trung tâm cũng có nguyên nhân hạn chế từ năng lực của đội ngũ cán bộ. Thực trạng đội ngũ cán bộ của Trung tâm có đặc thù riêng. Do thực tế công tác tổ chức, đội ngũ cán bộ đang công tác tại Trung tâm không được đào tạo cơ bản về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác quản lý văn hóa. Đội ngũ này thường làm việc dựa trên kinh nghiệm là chủ yếu. Mặc dù Cục Điện ảnh cũng tổ chức nhiều khóa học về nghiệp vụ tổ chức, nghiệp vụ trong công tác quản lý hoạt động phát hành, phổ biến phim nhưng không giải quyết được tận gốc vấn đề, bởi họ chưa được trang bị đầy đủ những kiến thức căn bản. Để giải quyết vấn đề này, Trung tâm cần thực hiện tốt công tác “chuẩn hóa” cán bộ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ trong hàng ngũ lãnh đạo, quản lý và viên chức. Trung tâm cần có kế hoạch cụ thể trong việc xây dựng, đào tạo đội ngũ cán bộ văn hóa không chỉ đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới mà còn có đội ngũ kế cận những thế hệ đi trước

3.3.1.2. *Cách thức quản lý hoạt động phát hành, phổ biến phim ở Trung tâm*

Trong xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế hiện nay, quản lý hoạt động phát hành, phổ biến phim ở nước ta cũng phải trở thành một khoa học quản lý. Các nhà quản lý cần phải áp dụng quy trình quản lý theo hướng hiện đại, cần có những công cụ quản lý hiện đại (như kỹ thuật máy tính, công nghệ thông tin điện tử...), cần có cơ sở vật chất và nguồn nhân lực có chuyên môn nghiệp vụ cao, đủ sức cạnh tranh để thực hiện công tác quản lý các hoạt động có hiệu quả. Các nhà quản lý cũng cần mở rộng liên kết, hợp tác đa ngành, đa thành phần (công lập và ngoài công lập), với tinh thần hai bên cùng có lợi và không để đánh mất chức năng, bản sắc văn hóa, môi trường hoạt động văn hóa của tổ chức mình; Cần có biện pháp đối sách, cạnh tranh về quản lý hoạt động phát hành, phổ biến phim với các tổ chức đồng nghiệp, với tinh thần lành mạnh, bình đẳng trước pháp luật và hỗ trợ thúc đẩy nhau cùng phát triển.

3.3.1.3. Đổi mới và nâng cao chất lượng các hoạt động phát hành, phổ biến phim

Nước ta đang trong thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH và hội nhập quốc tế, hơn lúc nào hết phải nhanh chóng hoàn thành cơ bản việc thể chế hóa các quan điểm, đường lối và định hướng của Đảng về văn hóa, văn học, nghệ thuật. Do tính đặc thù và vô cùng nhạy cảm của lĩnh vực này, trong công tác quản lý phải giữ vững nguyên tắc Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và dân chủ hóa công tác quản lý. Quản lý nhà nước về điện ảnh phải thông qua việc xây dựng quy hoạch, xây dựng pháp luật, cơ chế chính sách, các chủ trương đường lối, quyết định... phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội từng giai đoạn, thời kỳ cụ thể và xu thế phát triển của đất nước nói chung, Hải Dương nói riêng.

3.3.2. Đầu tư cơ sở vật chất cho hoạt động phát hành, phổ biến phim

Để khắc phục những hạn chế trên nhằm phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đồng thời tạo điều kiện cho nhân dân được vui chơi giải trí, nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân, UBND tỉnh Hải Dương cần có kế hoạch xây dựng hoặc bổ sung, sửa chữa cơ sở vật chất để có đầy đủ yêu cầu của một thiết chế Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng. Cần bố trí cho Trung tâm có rạp chiếu phim, khu vui chơi giải trí, khu vực vườn hoa, cây cảnh, cây xanh; địa điểm tổ chức các loại hình nghiệp vụ tuyên truyền cổ động và có trụ sở làm việc khang trang hơn.

3.3.3. Đổi mới cơ chế và nâng cao chất lượng hoạt động phát hành, phổ biến phim

3.3.3.1. Thực hiện chính sách phát triển Điện ảnh

Để các hoạt động phát hành và phổ biến phim của mạng lưới Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng nói chung và Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng Hải Dương nói riêng, về cơ bản cần dựa vào Nghị định số 69/2008/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 30/5/2008 về “chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường”, đồng thời nghiên cứu tham khảo một số chính sách văn hóa phù hợp ở nước ngoài,... để từ đó bản thân mỗi Trung tâm có những đề xuất lên cấp quản lý để ban hành những chính sách phù hợp với đặc thù của tổ chức.

3.3.3.2. Đổi mới cơ chế quản lý hoạt động phát hành và phổ biến phim

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cần trực tiếp hoặc giao cho các đơn vị tham mưu quản lý Nhà nước trực thuộc Bộ như Cục Điện ảnh xây dựng những quy định, hướng dẫn thực hiện hoạt động phát hành, phổ biến phim để phát triển khán giả nhằm đem môn nghệ thuật thứ 7 đến với công chúng, nâng cao đời sống tinh thần, giáo dục, định hướng các giá trị thẩm mỹ cho nhân dân. Việc xây dựng các văn bản, hoạch định các chính sách, xây dựng chiến lược, quy hoạch đã khó nhưng làm thế nào để chủ trương, cơ chế, chính sách ấy đi vào cuộc sống, tổ chức thực hiện tốt các chính sách, chiến lược, quy hoạch ấy càng khó hơn.

3.3.3.3. Nâng cao hiệu quả và liên tục đổi mới chiếu bóng lưu động

Những năm gần đây, nói đến chiếu bóng lưu động không ít người nghĩ rằng đó là loại hình đã lùi vào dĩ vãng. Trước thực trạng đó, lãnh đạo Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng Hải Dương đã liên tục đổi mới làm sống lại “tiềm thức đang dần bị lãng quên” trong suy nghĩ của một số cán bộ và nhân dân. Để làm được điều này, trước hết, phải từng bước đổi mới hoạt động chiếu phim. Với mục tiêu xóa trắng điểm chiếu, giới thiệu công nghệ chiếu phim hiện đại, ngoài việc cải tiến trang thiết bị chiếu phim thay những cỗ máy chiếu phim nhựa công kênh, bằng máy chiếu kỹ thuật số công nghệ HD hiện đại có chất lượng cao về hình ảnh và âm thanh, lãnh đạo trung tâm còn luôn trăn trở tìm ra nguồn phim tốt, đề tài phù hợp nhằm phục vụ kịp thời nhu cầu thưởng thức nghệ thuật của nhân dân trong tỉnh “mang đến kịp thời những bộ phim khán giả cần”. Vì vậy, việc tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng, các nhiệm vụ chính trị đến với người dân trực tiếp và hiệu quả hơn. Về nguồn phim, ngoài những bộ phim và băng đĩa do Cục Điện ảnh cấp, Trung tâm còn tìm mua thêm phim của các hãng sản xuất hay thuê phim từ các Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng của tỉnh, thành phố khác để nguồn phim được phong phú

3.3.3.4. Ứng dụng Marketing văn hóa nghệ thuật trong quản lý hoạt động phát hành và phổ biến phim của Trung tâm

Nguồn nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất dành cho hoạt động marketing của Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng Hải Dương hiện nay còn nhiều thiếu thốn, đây chính là một trong những trở ngại của quá trình ứng dụng và cải tiến hoạt động marketing của Trung tâm hiện nay.

Trong những năm gần đây, Trung tâm đã có những cải tiến, mua mới các bộ phim điện ảnh và thực hiện đa dạng hóa tác phẩm, bước đầu đã thu được những thành công nhất định.

Tuy chưa xây dựng và thực hiện được chiến dịch truyền thông tổng thể nhưng Trung tâm đã có hoạt động thông tin, tuyên truyền, giới thiệu từng tác phẩm điện ảnh, hoạt động, chương trình, dự án cụ thể ở các mức độ và quy mô khác nhau như: Đăng tạp chí, đăng tin truyền thanh, trang web, lập facebook, treo pano, băng rôn, thư mời,...

Vấn đề then chốt là yếu tố con người, con người là yếu tố quan trọng trong quản lý Trung tâm nói chung và tổ chức thực hiện các hoạt động marketing nói riêng. Chủ động trong việc tìm hiểu, thử nghiệm các công cụ truyền thông để quảng bá các tác phẩm điện ảnh, dự án của Trung tâm là rất quan trọng. Không thử nghiệm sẽ không thể tạo ra những cái mới đột phá, những hiệu ứng mới. Chủ động tìm kiếm đối tác, nhà tài trợ cho các hoạt động của Trung tâm nói chung, hoạt động marketing nói riêng.

3.3.4. Đẩy mạnh công tác thanh, kiểm tra; giám sát và thi đua khen thưởng

Công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động văn hóa là nội dung hết sức quan trọng trong công tác quản lý văn hóa. Để việc triển khai, tổ chức các hoạt động phát hành, phổ biến phim tại Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng tinh Hải Dương đạt hiệu quả, rất cần có sự hướng dẫn, định hướng và kiểm tra giám sát của cán bộ chuyên môn. Cán bộ của Trung tâm cần thường xuyên cập nhật những văn bản mà Nhà nước ban hành để triển khai sao cho kịp thời. Tránh tình trạng văn bản ra quyết định mà Trung tâm không biết. Hơn nữa, các hoạt động phát hành, phổ biến phim diễn ra thường niên vì vậy việc hướng dẫn các văn bản là rất cần thiết.

3.3.5. Xã hội hóa hoạt động của Trung tâm

Xã hội hóa là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước trong quá trình xây dựng CNH - HĐH và trong quá trình giao lưu hội nhập quốc tế sâu rộng như hiện nay. Xã hội hóa là một trong những bước đi quan trọng của quá trình này, do đó ngành văn hóa nói chung và Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng nói riêng phải nhanh chóng thúc đẩy quá trình xã hội hóa các hoạt động của mình. Trung tâm là đơn vị sự nghiệp và được bao cấp của Nhà nước, nhưng trên thực tế nguồn kinh phí được bao cấp rất hạn chế, không đủ để tổ chức mở rộng các hoạt động đáp ứng nhu cầu của đông đảo quần chúng nhân dân. Cần phải đổi mới tư duy trong việc xã hội hóa các hoạt động văn hóa nhằm phát huy tiềm năng, trí tuệ, sự sáng tạo, cơ sở vật chất, công sức của nhân dân và các lực lượng xã hội cùng Nhà nước nâng cao mức hưởng thụ của cộng đồng đặc biệt là thể hệ quần chúng nhân dân đối với hoạt động Trung tâm.

KẾT LUẬN

Trong giai đoạn mới, Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng Hải Dương cần xác định cho mình phương án dài hơn, có quy hoạch, có chủ trương gắn với quy hoạch, định hướng chung của Tỉnh Hải Dương. Đặc biệt mạnh dạn triển khai phương án xã hội hóa toàn diện của ngành tạo ra môi trường mới, thể lực mới để công chúng Hải Dương được hưởng thụ những sản phẩm điện ảnh có giá trị sản xuất trong nước và nhập khẩu, đồng thời hoạt động này đem về nguồn thu không nhỏ để tái sản xuất, tái đầu tư hoạt động điện ảnh ở Hải Dương tích cực, mạnh mẽ sẽ góp phần vào sự phát triển chung của nền điện ảnh Quốc gia để đạt mục đích lớn của ngành là: “Xây dựng nền điện ảnh Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc”.